

ỨNG DỤNG PHƯƠNG PHÁP GIAO TIẾP TRONG THIẾT KẾ ỨNG DỤNG DẠY HỌC TIẾNG ANH TRỰC TUYẾN

LÊ KHÁNH DƯƠNG - ThS. BÙI NGỌC SƠN*

1. *Giao tiếp* (GT) hay "*Tiếp cận GT*" (Communicative Approach) là một phương pháp (PP) dạy học ngoại ngữ phổ biến và hiệu quả nhất hiện nay. Hầu hết các giáo trình, sách giáo khoa phổ thông tiếng Anh trên thế giới và ở Việt Nam đều được biên soạn dựa trên quan điểm của PP này. Qua đó, mục tiêu cuối cùng của dạy học ngoại ngữ là phát triển kĩ năng giao tiếp (KNGT), kĩ năng ngôn ngữ (linguistic skills) cho người học.

Để GT được, PP này đòi hỏi phải tính đến phương diện xã hội, văn hóa của *ngôn ngữ* (NN), các điều kiện xã hội của quá trình sản sinh NN, và NN được dùng trong cuộc sống hàng ngày. Ngoài ra, *phương pháp giao tiếp* (PPGT) còn chú ý tới phương diện nghĩa của NN, tức là, *ý định GT* (intention of communication). Khái niệm này về sau các nhà NN gọi là "chức năng NN" (language function). Như vậy, theo PPGT, NN không chỉ là phương tiện tư duy mà còn là phương tiện GT. Mục đích cuối cùng của người học ngoại ngữ không chỉ là tiếp thu và nắm chắc kiến thức NN (ngữ âm, từ vựng, ngữ pháp) mà cần đạt được năng lực (khả năng) GT (thành thạo cả 4 kĩ năng (KN): nghe, nói, đọc, viết và sử dụng được NN để GT). Vì vậy, các tài liệu dạy học hiện nay đều hướng đến giúp người học thực hiện được những chức năng NN khác nhau, chẳng hạn như xin phép, đề nghị, yêu cầu ai đó làm việc gì; mô tả sự vật; bày tỏ sự quan tâm, thích thú hoặc không thích... Hơn nữa, để GT hiệu quả, người học cần sử dụng các hình thức NN thích hợp với *tình huống GT* (situations), trong đó, yêu cầu người tham gia GT phải thể hiện được *ý định GT* (intention) thông qua việc thực hiện các nhiệm vụ khác nhau (tasks).

Với PP này, bài học trải qua các bước: giới thiệu học liệu; - thực hành; - hoạt động GT; - đánh giá; củng cố...

PPGT có *ưu điểm* hơn hẳn các PP khác là nó bao trùm mọi phương diện của quá trình dạy học ngoại ngữ như NN, văn hóa, xã hội... nhằm rèn luyện KNGT hoàn chỉnh cho người học. Đặc biệt, PPGT coi việc hình thành và phát triển bốn KNGT như nghe, nói,

đọc và viết là mục đích cuối cùng của quá trình dạy học. Các kiến thức NN như ngữ âm, từ vựng và ngữ pháp là phương tiện, điều kiện hình thành và phát triển các KNGT. Vì vậy, PPGT thực sự giúp người học có khả năng sử dụng được tiếng Anh để GT. Tuy nhiên, hạn chế của phương pháp này là, vì quá nhấn mạnh đến việc hình thành và phát triển 4 KN trong quá trình dạy học nên NN (ngữ âm, từ vựng và ngữ pháp) không được quan tâm một cách thích đáng. Kết quả là, một số người học cảm thấy khó có thể "GT" vì không nắm chắc hệ thống quy tắc NN. Mặt khác, theo quan điểm của PP này, quan hệ giữa *ý định GT* (bao gồm các hành động lời nói hay là các chức năng NN học được) và *hiện thực* là quá phức tạp, không rõ ràng. Nói cách khác, người ta khó có thể lựa chọn các phát ngôn theo chức năng phù hợp với nhu cầu GT thực tế đa dạng và rất phức tạp.

2. Các thành phần chính của một ứng dụng dạy học trực tuyến

Bảng 1. Các thành phần của một ứng dụng học tập trực tuyến (1)

Thành phần	Mô tả
Các phần chung	Ghi danh, theo dõi thời khóa biểu, học liệu
Các bài giảng	Tham dự vào các bài giảng và thuyết trình
Các thảo luận nhóm	Tham dự vào các cuộc thảo luận nhóm và các seminar
Các sự kiện học tập	Thực địa, thực hành, dự giảng
Các thành phần thông tin - liên lạc	Cung cấp các tính năng liên lạc, trao đổi giữa người dạy và người học
Tự học	Có giám sát/không giám sát
Các dự án cá nhân	Các bài tập lớn làm độc lập
Các dự án nhóm	Các bài tập lớn làm chung
Kiểm tra	Các hoạt động kiểm tra, đánh giá

Một số học giả đã đưa ra các khung khác nhau để mô tả các ứng dụng nền web trong giáo dục và học tập. Trong đó, Collis (1997) cho rằng, hầu hết các hình thức của môi trường học tập là tổng hợp của dạng thành phần và sự kiện khác nhau.

Sau khi nghiên cứu, phân tích ưu điểm và hạn chế của một số ứng dụng dạy học tiếng Anh hiện nay,

* Viện Sư phạm kĩ thuật, Trường Đại học bách khoa Hà Nội

ÁP TUYỂN

Tôi đã phát triển và thử nghiệm ứng dụng dạy tiếng Anh trực tuyến. Với nền tảng sư phạm là T khi dạy học ngoại ngữ, ứng dụng muốn cung cho người dùng những chức năng, trải nghiệm để dạy học tiếng Anh một cách hiệu quả.

NGỌC

Ứng dụng bao gồm các thành phần sau: - **Truy cập thông tin:** thể hiện các học liệu cùng các thông tin quan trọng một cách đầy đủ, trực quan; - **Tương tác:** ứng dụng các công nghệ web mới để tạo ra các học liệu có tính tương tác cao; - **Kết nối:** Có các tính năng liên lạc tiện lợi, nhanh chóng; - Có công cụ hỗ trợ quản lý và phân phối - quản lý học liệu mạnh mẽ, dễ sử dụng.

Quy trình phát triển ứng dụng được thực hiện thông qua các bước như sau:

1. Phân tích các tính năng của hệ thống dựa trên yêu cầu về sản phẩm, thể hiện dưới dạng các đặc tả kỹ thuật của hệ thống, từ đó lựa chọn các công cụ, công nghệ sẽ sử dụng trong quá trình xây dựng theo quy trình.

2. Lựa chọn các công cụ lập trình. Ngoài một số công cụ NN học cụ, công nghệ nền tảng trong việc xây dựng rõ ràng. Nhờ dựa vào các đặc tả kỹ thuật và thiết kế của ứng dụng, GV có thể sẽ cần lựa chọn thêm các thư viện thực tế để trình, công cụ khác cần thiết của quy trình ứng dụng.

3. Thiết kế. Sau khi đã phân tích rõ về hệ thống, cần xây dựng cấu trúc nội dung, cơ sở dữ liệu và giao diện. Trong khâu thiết kế giao diện, thiết kế module nào cần mô tả ngay các tính năng, sự liên quan module đó để người lập trình hình dung rõ ràng.

4. Triển khai. Lập trình hệ thống dựa theo các đặc tả và thiết kế. Đóng gói các module và phát hành thử nghiệm cho một lượng người dùng nhất định để kiểm thử.

5. Đánh giá kết quả đạt được, rút ra những điểm mạnh, điểm yếu của sản phẩm.

Giao diện sản phẩm

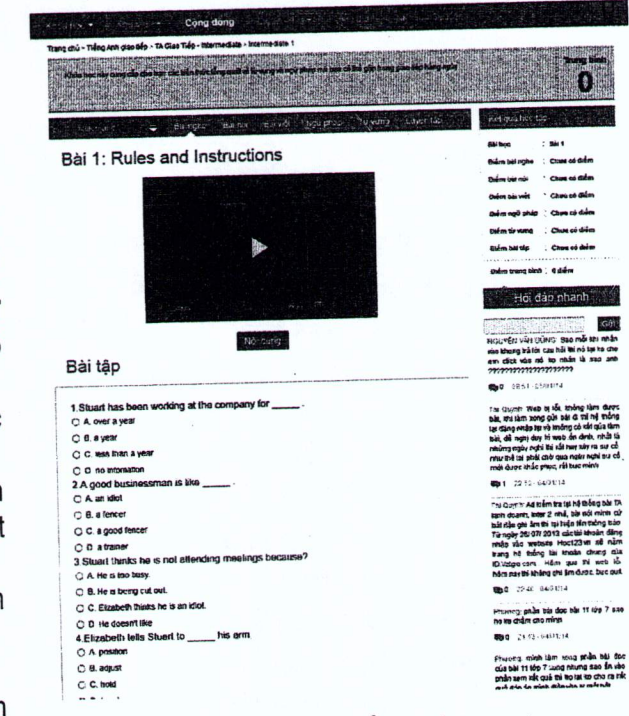
Để đánh giá kết quả thử nghiệm sản phẩm cho thấy, sản phẩm khác biệt một số kết quả nhất định: - Giao diện thân thiện, giao dịch sáng sủa, rõ ràng; - Hệ thống hoạt động tốt, hiển thị rõ ràng, hầu như chính xác, đầy đủ nội dung trên các trình duyệt phổ biến; - Là tổng hợp tất cả hiện nay; - Máy chủ ổn định, có khả năng chịu tải cao; - Những tập tin có dung lượng lớn.

Ưu điểm và hạn chế những ưu điểm trên, do thời gian có hạn nên ứng dụng tiếng Anh hiện nay kinh nghiệm phát triển sản phẩm chưa nhiều, vẫn còn hạn chế: - Một số tính năng chưa được hướng dẫn cụ thể, giao diện chưa thân thiện với người dùng; - Lượng học liệu đăng tải còn hạn chế về số lượng và nội dung.

Hướng phát triển của sản phẩm: Sau khi thử nghiệm, sản phẩm có thể tiếp tục phát triển trên các yếu tố sau: - Nâng cấp hệ thống bảo mật, phân quyền; - Cải thiện giao diện người dùng; - Cải thiện công cụ



Hình 1. Giao diện trang chủ



Hình 2. Trang hiển thị bài học

người dùng; - Lượng học liệu đăng tải còn hạn chế về số lượng và nội dung.

Hướng phát triển của sản phẩm: Sau khi thử nghiệm, sản phẩm có thể tiếp tục phát triển trên các yếu tố sau: - Nâng cấp hệ thống bảo mật, phân quyền; - Cải thiện giao diện người dùng; - Cải thiện công cụ

(Xem tiếp trang 61)

HS, trang thiết bị hiện đại phải đảm bảo, đồng bộ, đầy đủ để phục vụ tốt hơn cho học tập (phòng máy chiếu đa năng, đài cassette, băng hình, phòng máy vi tính có kết nối internet...). Biên chế lớp học, phòng học phù hợp, thuận tiện cho cả GV và HS.

g) *Cần tổ chức được các buổi hội thảo, tọa đàm, hội thi về rèn luyện KNGT cho HS* như: Hội thảo phương pháp rèn luyện KNGT cho HS; Tọa đàm giáo dục văn hóa GT ứng xử cho đoàn viên, thanh niên; Hội thi ứng xử tình huống sư phạm; KN giao tiếp sư phạm của GV THPT... Qua các hoạt động này sẽ giúp cho các cán bộ, GV trong nhà trường cùng trao đổi, đóng góp sáng kiến, kinh nghiệm, hiểu biết vào việc xây dựng một quy trình rèn luyện KNGT cho HS có tính đồng bộ, hệ thống để tạo nên một môi trường rèn luyện KNGT toàn diện cho HS. Như vậy, cả Ban lãnh đạo nhà trường - Công Đoàn - Đoàn Thanh niên - GV phải có sự phối hợp, phản hồi, cùng thực hiện mục tiêu chung. Sự phối hợp đó không còn mang tính lý luận mà là yêu cầu bức thiết cần phải làm của cả nhà trường, các tổ chức đoàn thể, cũng như từng GV nhằm tạo nên một môi trường học tập, rèn luyện đạt kết quả cao. Bởi KNGT chỉ có thể được rèn luyện thông qua hoạt động và bằng hoạt động.

Đối với môn GD&ĐT, "mục tiêu dạy người" luôn được xác định là quan trọng nhất. Để có thể rèn luyện KNGT cho HS qua GD&ĐT, GV ngoài sự vững vàng về chuyên môn, nghiệp vụ, thì trên hết cần phải có sự

say mê, lòng nhiệt tình để giúp HS hình thành được nhiều nhất các KN cần thiết, đặc biệt là KNGT qua mỗi bài học. Ngoài ra, cần thay đổi nhận thức, hành động ở HS cũng như các cấp quản lý về vai trò của môn GD&ĐT trong nhà trường THPT. Có như vậy, GD&ĐT mới phát huy vai trò, tác dụng to lớn vốn có của nó trong rèn luyện KNGT nói riêng, hoàn thiện và phát triển nhân cách nói chung cho HS THPT. □

Tài liệu tham khảo

1. Nguyễn Thanh Bình. *Giáo dục một số kĩ năng sống cho học sinh phổ thông*. NXB Đại học sư phạm, H. 2013.
2. Bộ GD-ĐT. *Giáo dục công dân 10, 11, 12*. H. 2006.
3. Phùng Văn Bộ. *Lý luận dạy học môn Giáo dục công dân ở trường trung học phổ thông*. NXB Đại học quốc gia Hà Nội. 1999.
4. Nguyễn Văn Đồng. *Tâm lý học giao tiếp*. NXB Chính trị - Hành chính, H. 2009.
5. Phạm Vũ Dũng. *Văn hóa giao tiếp*. NXB Văn hóa thông tin, H. 1996.

SUMMARY

Communication skills training for high school students are current urgent requirements. Civic education is one of the subjects had an important role in fostering communication skills. There should be changes in awareness and concrete action from the teachers, students and managers with this subject. In addition, with each lesson, teachers need to select the necessary communication skills, appropriate training to students. Thus, civic education to promote its role in fostering communication skills for students.

Ứng dụng phương pháp giao tiếp...

(Tiếp theo bìa 3)

soạn giáo trình đầy đủ hơn; - Bổ sung các tính năng kiểm tra và theo dõi học tập. □

(1) Ron Oliver - Jan Herrington. *Teaching And Learning Online: A Beginner's Guide To E-learning and E-teaching in Higher Education*. Centre for Research in Information Technology and Communications Edith Cowan University Western Australia.

Tài liệu tham khảo

1. Bộ GD-ĐT. *Xây dựng và triển khai dạy học trực tuyến*. H. 2006.
2. Trường Đại học Ngoại ngữ. *Lý luận về ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy - học ngoại ngữ*, 2010.
3. Nguyễn Văn Vy. *Phân tích và thiết kế hệ thống*

thông tin quản lí. NXB Khoa học tự nhiên và Công nghệ, H. 2007.

4. Nguyễn Văn Ba. *Phân tích thiết kế hệ thống thông tin*. NXB Đại học quốc gia Hà Nội, 2003.
5. Shawn M. Lauriat. *Advanced AJAX: Architecture And Best Practice*, Prentice Hall, 2007.
6. W. Jason Gilmore. *Beginning PHP and MySQL: From Novice To Professional 3rd Edition*. Apress, 2008.

SUMMARY

Teaching specialized subjects in general & languages in particular have distinct characteristics about learning theory such as: lesson organization, communication, testing, tutoring... Currently, ICT (Information - Communication Technology) applications in teaching languages become common & diverse. However, the syllabus construction process which is ineffective is a matter of concern.

This research focuses on analyzing the characters of teaching foreign languages, in order to offer a suitable integrated teaching strategy & then apply it in the development of an English learning application.